**TUẦN 32**

**Ngày soạn: 29/04/2024**

**Ngày giảng: Thứ năm ngày 02/05/2024**

**TIẾNG VIỆT**

**Bài 5 : NHỮNG CÁNH CÒ ( tiết 2+3 )**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**-** Thông qua việc đọc đúng, rõ ràng một VB tự sự ngắn và đơn giản, kể lại một trải nghiệm của người kể ở ngôi thứ ba; hiểu và trả lời đúng các câu hỏi có liên quan đến VB; quan sát, nhận biết được các chi tiết trong tranh và suy luận từ tranh được quan sát.

- Thông qua hoạt động viết lại đúng câu trả lời cho câu hỏi trong VB đọc; hoàn thiện câu dựavào những từ ngữ cho sẵn và viết lại đúng câu

đã hoàn thiện; nghe viết một đoạn ngắn.

**-** Thông qua trao đổi về nội dung của VB và nội dung được thể hiện trong tranh, ý thức giữ gìn, bảo vệ môi trường thiên nhiên; khả năng làm việc nhóm; khả năng nhận ra những vấn đề đơn giản và đặt câu hỏi.

**II. ĐỒ DÙNG**

**1.Giáo viên**

Tranh minh hoạ có trong SHS được phóng to hoặc máy tính có phần mềm phù hợp

BH Con cò be bé <https://www.youtube.com/watch?v=jO2vrSXVDo0>

**2.Học sinh**

- Sách giáo khoa, vở bài tập

**II.HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**TIẾT 2**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | **HSKT** |
| **3. Trả lời câu hỏi (14-15’)**  - GV hướng dẫn HS làm việc nhóm để tìm hiểu VB và trả lời các câu hỏi  a. *Hằng ngày, cò đi mò tôm, bắt cá ở đâu?*  b. *Bây giờ ở quê của bé, những gì đã thay thế ao, hồ, đầm?*  c. *Điểu gì khiến đàn cò sợ hãi?).*  - HS làm việc nhóm (có thể đọc to từng câu hỏi), cùng nhau trao đổi và câu trả lời cho từng câu hỏi.  - GV đọc từng câu hỏi và gọi đại diện một số nhóm trình bày câu trả lời của mình. Các nhóm khác nhận xét, đánh giá. GV và HS thống nhất câu trả lời  Lưu ý: GV có thể chủ động chia nhỏ câu hỏi hoặc bổ sung câu hỏi để dẫn dắt HS (nếu cần).  **4.Viết vào vở câu trả lời cho câu hỏi a và c ở mục 3 (18-20’)**  - GV nhắc lại câu trả lời đúng cho câu hỏi a và c (có thể trình chiếu lên bảng một lúc để HS quan sát) và hướng dẫn HS viết câu trả lời vào vở.  - GV lưu ý HS viết hoa chữ cái đầu câu; đặt dấu chấm, dấu phẩy đúng vị trí.  - GV kiểm tra và nhận xét bài của một số HS. | HS làm việc nhóm để tìm hiểu VB và trả lời các câu hỏi  - Đại diện một số nhóm trình bày câu trả lời  a. *Hằng ngày, cò đi mò tôm, bắt cá ở các ao, hổ, đầm*  b. *Bây giờ ở quê của bé, thay thế cho ao, hồ, đầm là những toà nhà cao vút, những con đường cao tốc, những nhà máy toả khói mịt mù*  c. *Những âm thanh ồn ào khiến đàn cò sợ hãi).*    - HS viết câu trả lời vào vở: *Hằng ngày, cò đi mò tôm, bắt cá ở các ao, hồ, đầm; Những âm thanh ồn ào khiến đàn cò sợ hãi.* | Hs lắng nghe  Hs lắng nghe  Hs lắng nghe |

**TIẾT 3**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | **HSKT** |
| **5. Chọn từ ngữ để hoàn thiện câu và viết câu vào vở (16-17’**)  - GV hướng dẫn HS làm việc nhóm để chọn từ ngữ phù hợp và hoàn thiện câu.  - GV yêu cẩu đại diện một số nhóm trình bày kết quả. GV và HS thống nhất các câu hoàn chỉnh,  a. *Đàn chim đậu trên những ngọn cây cao vút;*  b. *Từng áng mây trắng nhẹ trôi trên bầu trời trong xanh.)*  - GV yêu cầu HS viết câu hoàn chỉnh vào vở.  - GV kiểm tra và nhận xét bài của một số HS.  **6. Quan sát các bức tranh và nói việc làm nào tôt và việc làm nào chưa tốt (17-18’)**  - GV yêu cầu HS quan sát và nhận biết hình ảnh trong các bức tranh.  - Yêu cẩu HS làm việc theo nhóm, quan sát các bức tranh, thảo luận và phân loại tranh (tranh nào thể hiện những việc làm tốt, tranh nào thể hiện những việc làm chưa tốt), thảo luận và xác định tính chất của mỗi tranh (có thể chia lớp thành các nhóm, từng cặp 2 nhóm một thi với nhau, mỗi nhóm quan sát, phân tích, thảo luận và phân loại tranh theo yêu cầu của bài).  - GV gọi một số HS trình bày kết quả nói theo tranh.  - HS và GV nhận xét. | - HS làm việc nhóm để chọn từ ngữ phù hợp và hoàn thiện câu.  - Đại diện một số nhóm trình bày kết quả  a. *Đàn chim đậu trên những ngọn cây cao vút.*  b. *Từng áng mây trắng nhẹ trôi trên bầu trời trong xanh.*  - HS làm việc theo nhóm, quan sát các bức tranh, thảo luận và phân loại tranh  - HS trình bày kết quả nói theo tranh. | Hs lắng nghe  Hs lắng nghe |

**TIẾT 4**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | **HSKT** |
| 7.**Nghe viết(17-18’)**  - GV đọc to cả đoạn văn. *(Ao, hồ, đầm phải nhường chỗ cho nhà cao tầng, đường cao tốc và nhà máy. Cò chẳng còn nơi kiếm ăn. Thế là chúng bay đi.)*  - GV lưu ý HS một số vấn đề chính tả trong đoạn viết.  + Viết lùi đầu dòng. Viết hoa chữ cái đầu câu, kết thúc câu có dấu chấm.  + Chữ dễ viết sai chính tả: *nhường chỗ, đường cao tốc,...*  - GV yêu cầu HS ngồi đúng tư thế, cầm bút đúng cách.  -Đọc và viết chính tả:  + GV đọc từng câu cho HS viết. Những câu dài cần đọc theo từng cụm từ *(Ao, hồ, đầm/ phải nhường chỗ/ cho nhà cao tầng,/ đường cao tốc/ và nhà máy./ Cò chẳng còn nơi kiếm ăn./ Thế là chúng bay đi).* Mỗi cụm đọc từ 2 - 3 lần. GV cần đọc rõ ràng, chậm rãi, phù hợp với tốc độ viết của HS.  + Sau khi HS viết chính tả, GV đọc lại một lần toàn đoạn văn và yêu cầu HS rà soát lỗi.  + HS đối vở cho nhau để rà soát lỗi.  + GV kiểm tra và nhận xét bài của một số HS.  **8. Chọn vần phù hợp thay cho ô vuông(9-10’)**  - GV có thể sử dụng máy chiếu hoặc bảng phụ để hướng dẫn HS thực hiện yêu cầu.  - GV nêu nhiệm vụ. HS làm việc nhóm đôi để tìm những vần phù hợp.  Một số (2 - 3) HS lên trình bày kết quả trước lớp (có thể điền vào chỗ trống của từ ngữ được ghi trên bảng).  - Một số HS đọc to các từ ngữ. Sau đó cả lớp đọc đổng thanh một số lẩn.  *- Em thích nông thôn hay thành phố? Vì sao?*  - HS chia nhóm, từng HS nói vê' *sở* thích (nông thôn hay thành phố) của mình và giải thích lí do vì sao (VD: thích nông thôn vì không khí trong lành, có sông, hồ, đồng, ruộng...; thích thành phố vì nhiều đường phố đông vui, náo nhiệt, có công viên để vui chơi, có rạp chiếu phim để xem phim...)  **9.Củng cố (4-5’)**  - GV yêu cầu HS nhắc lại những nội dung đã học. GV tóm tắt lại những nội dung chính.  - HS nêu ý kiến về bài học (hiểu hay chưa hiểu, thích hay không thích, cụ thể ở những nội dung hay hoạt động nào). GV tiếp nhận ý kiến phản hồi của HS về bài học.  - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS | - HS lắng nghe    - HS ngồi đúng tư thế, cầm bút đúng cách.  - HS nghe đọc và viết bài vào vở  - HS rà soát lỗi.    - HS làm việc nhóm đôi để tìm những vần phù hợp.  - HS lên trình bày kết quả trước lớp.  - HS đọc từ ngữ: CN - CL  HS HĐ nhóm  - Từng HS nói vê' *sở* thích (nông thôn hay thành phố) của mình và giải thích lí do vì sao.  - Đại diện một vài nhóm nói trước lớp.  - HS nhắc lại những nội dung đã học. | Hs lắng nghe  Hs lắng nghe  Hs lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY ( Nếu có).**

TOÁN

ĐỒNG HỒ - THỜI GIAN ( Tiết 1)

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau:

* Làm quen với mặt đồng hồ, biết xem giờ đúng, có nhận biết ban đầu về thời gian.
* Biết xác định và quay kim đồng hồ đúng vị trí tương ứng với giờ; bước đầu nhận biết các thời điểm trong sinh hoạt hằng ngày.
* Phát triển các NL toán học.

\* HSKT: HS lắng nghe và làm được 1 bài tập dễ dưới sự hướng dẫn

**II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV chuẩn bị một đồng hồ giấy có thể quay được kim dài và kim ngắn. Mỗi nhóm HS mang đến một đồng hồ có kim dài và kim ngắn.

- Phiếu bài tập, tranh tình huống như trong SGK.

- BH Đồng hồ báo thức <https://www.youtube.com/watch?v=ei1Yzesrtp0>

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG DẠY** | **HOẠT ĐỘNG HỌC** | **HSKT** |
| **A. Hoạt động khởi động**  - Cho Hs hát bài BH Đồng hồ báo thức <https://www.youtube.com/watch?v=ei1Yzesrtp0>  - Cho HS quan sát mặt đồng hồ theo nhóm, chia sẻ hiểu biết về các thông tin trên đồng hồ, chẳng hạn: kim ngắn, kim dài, mặt đồng hồ có những số nào, những vạch chia trên mặt đồng hồ ra sao?,... | - HS quan sát mặt đồng hồ  - Đại diện nhóm chia sẻ trước lóp. | Hs lắng nghe |
| **B. Hoạt động hình thành kiến thức**  1.Nhận biết mặt đồng hồ và cách đọc giờ đúng |  |  |
| “Mặt đồng hồ có 12 số, có kim ngắn và kim dài. Kim ngắn và kim dài đều quay được và quay theo chiều từ số 1 đến số 12 rồi tiếp tục từ số 12 sang số 1. Kim ngấn chỉ giờ, kim dài chỉ phút”. |  |  |
| - GV gắn đồng hồ chỉ giờ đúng lên bảng, hướng dẫn HS đọc giờ đúng trên đồng hồ, chẳng hạn: “Kim dài chỉ vào số 12, kim ngắn chỉ đúng vào số 9, ta nói: Đồng hồ chỉ 9 giờ”. | - Theo dõi | Hs lắng nghe |
| - GV gắn một số đồng hồ chỉ giờ đúng khác lên bảng, Cho HS đọc giờ đúng rồi chia sẻ với bạn. | - HS đọc giờ đúng rồi chia sẻ với bạn. |  |
| - Gọi một vài HS trả lời, đặt câu hỏi để HS giải thích tại sao các em lại đọc được giờ như vậy. |  |  |
| **2.Thực hành xem đồng hồ**  Thực hành theo nhóm, phân biệt kim ngắn, kim dài, quay kim trên mặt đồng hồ của nhóm, rồi đọc kết quả. |  |  |
| **C. Hoạt động thực hành, luyện tập**  Bài 1  - Cho HS đật câu hỏi và trả lời theo cặp/nhóm bàn: Mỗi đồng hồ chỉ mấy giờ? | - Cho HS đật câu hỏi và trả lời theo cặp/nhóm bàn |  |
| - Cho đại diện một vài cặp chia sẻ trước lớp.  - GV đặt câu hỏi để HS chia sẻ: Làm thế nào em đọc được giờ đúng trên đồng hồ? | - Đại diện một vài cặp chia sẻ trước lớp. |  |
| Bài 2. HS thực hiện các thao tác sau:  - Đọc giờ đúng trên đồng hồ.  - Đọc thông tin dưới bức tranh để chọn đồng hồ thích hợp với mỗi tình huống trong tranh. | - HS thực hiện | Hs lắng nghe |
| - Nói cho bạn nghe kết quả. |  |  |
| GV khuyến khích HS đặt câu hỏi và trả lời theo cặp:  - Sắp xếp lại thứ tự hoạt động theo thời gian cho hợp lí.  - Nói về hoạt động của bản thân tại thời gian trên mỗi đồng hồ đó. | - Đại diện một vài cặp chia sẻ trước lớp. |  |
| **E. Củng cố, dặn dò**  - Bài học hôm nay, em biết thêm được điều gì? Điều đó giúp gì cho em trong cuộc sống?  - Từ ngữ toán học nào em cần chú ý?  - Để xem đồng hồ chính xác, em nhắn bạn điều gì?  - Em hãy đoán xem đồng hồ sau chỉ mấy giờ. | - HS quan sát các bức tranh, thảo luận | Hs lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY ( Nếu có).**

**Ngày soạn: 30/04/2024**

**Ngày giảng: Thứ sáu ngày 03/05/2024**

TIẾNG VIỆT

**Bài 6 : BUỔI TRƯA HÈ ( tiết 1)**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

Hình thành năng lực, phẩm chất

**-**Thông qua việc đọc đúng, rõ ràng một bài thơ; hiểu và trả lời đúng các câu hỏi có liên quan đến nội dung bài thơ; nhận biết một số tiếng cùng vần với nhau, củng cố kiến thức vê' vần; thuộc lòng bài thơ và cảm nhận được vẻ đẹp của bài thơ qua vần và hình ảnh thơ; quan sát, nhận biết được các chi tiết trong tranh và suy luận từ tranh được quan sát.

**-**Thông qua hoạt động trao đổi vê' nội dung của VB và nội dung được thể hiện trong tranh.

**-**Tình yêu đối với thiên nhiên; khả năng làm việc nhóm; khả năng nhận ra những vấn đê' đơn giản và đặt câu hỏi.

\* HSKT: HS lắng nghe và đánh vần 1 câu dễ.

**II. ĐỒ DÙNG**

**1.Giáo viên**

Tranh minh hoạ có trong SHS được phóng to hoặc máy tính có phần mềm zoom phù hợp

**2.Học sinh**

- Sách giáo khoa, vở bài tập

**III.HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**TIẾT 1**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | **HSKT** |
| **1**.**Ôn và khởi động (4-5’)**  - Ôn: HS nhắc lại tên bài học trước và nói về một sò điều thú vị mà HS học được từ bài học đó.  -Khởi động:  + GV yêu cầu HS quan sát tranh và trao đổi nhóm để trả lời các câu hỏi.  a. *Em thấy những gì trong tranh?*  b. *Cảnh vật và con người ở đấy như thế nào?*  + Một số (2 - 3) HS trả lời câu hỏi. Các HS khác có thể bổ sung nếu câu trả lời của các bạn chưa đầy đủ hoặc có câu trả lời khác.  + GV và HS thống nhất nội dung câu trả lời, sau đó dẫn vào bài đọc *Buổi trưa hè.*  **2.Đọc ( 24-25’)**  - GV đọc mẫu toàn bài thơ. Chú ý đọc đúng, ngắt nghỉ đúng nhịp thơ.  - HS đọc từng dòng thơ  + Một số HS đọc nối tiếp từng câu lần 1. GV hướng dẫn HS đọc một số từ ngữ có thể khó đối với HS *(nằm im, ngẫm nghĩ,...).*  + Một số HS đọc nối tiếp từng câu lần 2. GV hướng dẫn HS đọc một số câu thơ, VD: *Hoa đại/ thơm hơn; Giữa/ giờ trưa vắng; Con bướm/ chập chờn; Vờn/ đôi cánh nắng.*  - HS đọc từng khổ thơ  + GV hướng dẫn HS nhận biết khổ thơ.  + Một số HS đọc nối tiếp từng khổ thơ, 2 lượt.  + GV giải thích nghĩa của một số từ ngữ trong bài thơ *(chập chờn:* trạng thái khi ẩn khi hiện, khi tỏ khi mờ, khi rõ khi không; *rạo rực: ở* trạng thái có những cảm xúc, tình cảm làm xao xuyến trong lòng, như có cái gì thôi thúc không yên).  + HS đọc đoạn theo nhóm.  - HS và GV đọc toàn VB  + GV đọc lại toàn VB và chuyển tiếp sang phẩn trả lời câu hỏi.  **3. Tìm ở cuối các dòng thơ những tiếng cùng vân với nhau( 5’)**  GV hướng dẫn HS làm việc nhóm, cùng đọc lại bài thơ và tìm ở cuối các dòng thơ những tiếng cùng vẩn với nhau.  HS viết những tiếng tìm được vào vở.  - GV yêu cầu một số HS trình bày kết quả. GV và HS nhận xét, đánh giá.  GV và HS thống nhất câu trả lời *(dim - im, lá - ả, nghỉ - nghĩ, hơn - chờn,...).* | - Những cánh cò  - HS quan sát tranh và trao đổi nhóm để trả lời các câu hỏi.  - HS lắng nghe  + Một số HS đọc nối tiếp từng câu lần 1  + Một số HS đọc nối tiếp từng câu lần 2  + Một số HS đọc nối tiếp từng khổ thơ, 2 lượt.  - HS đọc đoạn theo nhóm  + 1-2 HS đọc thành tiếng toàn VB.  - HS làm việc nhóm, cùng đọc lại bài thơ và tìm ở cuối các dòng thơ những tiếng cùng vẩn với nhau  - HS viết những tiếng tìm được vào vở: *dim - im, lá - ả, nghỉ - nghĩ, hơn - chờn,....* | Hs lắng nghe  Hs lắng nghe  Hs lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY ( Nếu có).**

TOÁN

ĐỒNG HỒ - THỜI GIAN ( Tiết 2)

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau:

* Làm quen với mặt đồng hồ, biết xem giờ đúng, có nhận biết ban đầu về thời gian.
* Biết xác định và quay kim đồng hồ đúng vị trí tương ứng với giờ; bước đầu nhận biết các thời điểm trong sinh hoạt hằng ngày.
* Phát triển các NL toán học.

\* HSKT: HS lắng nghe và làm được 1 bài tập dễ dưới sự hướng dẫn

**II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV chuẩn bị một đồng hồ giấy có thể quay được kim dài và kim ngắn. Mỗi nhóm HS mang đến một đồng hồ có kim dài và kim ngắn.

- Phiếu bài tập, tranh tình huống như trong SGK.

- BH Đồng hồ báo thức <https://www.youtube.com/watch?v=ei1Yzesrtp0>

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG DẠY** | **HOẠT ĐỘNG HỌC** | **HSKT** |
| 1. **Hoạt động khởi động**   - Cho Hs hát bài BH Đồng hồ báo thức <https://www.youtube.com/watch?v=ei1Yzesrtp0>  - Cho HS quan sát mặt đồng hồ theo nhóm, chia sẻ hiểu biết về các thông tin trên đồng hồ, chẳng hạn: kim ngắn, kim dài, mặt đồng hồ có những số nào, những vạch chia trên mặt đồng hồ ra sao?,... | - HS quan sát mặt đồng hồ  - Đại diện nhóm chia sẻ trước lóp. | Hs lắng nghe |
| **B. Hoạt động hình thành kiến thức**  1.Nhận biết mặt đồng hồ và cách đọc giờ đúng |  |  |
| “Mặt đồng hồ có 12 số, có kim ngắn và kim dài. Kim ngắn và kim dài đều quay được và quay theo chiều từ số 1 đến số 12 rồi tiếp tục từ số 12 sang số 1. Kim ngấn chỉ giờ, kim dài chỉ phút”. |  |  |
| - GV gắn đồng hồ chỉ giờ đúng lên bảng, hướng dẫn HS đọc giờ đúng trên đồng hồ, chẳng hạn: “Kim dài chỉ vào số 12, kim ngắn chỉ đúng vào số 9, ta nói: Đồng hồ chỉ 9 giờ”. | - Theo dõi |  |
| - GV gắn một số đồng hồ chỉ giờ đúng khác lên bảng, Cho HS đọc giờ đúng rồi chia sẻ với bạn. | - HS đọc giờ đúng rồi chia sẻ với bạn. | Hs lắng nghe |
| - Gọi một vài HS trả lời, đặt câu hỏi để HS giải thích tại sao các em lại đọc được giờ như vậy. |  |  |
| Bài 3  - Cho HS quan sát các bức tranh, thảo luận và đặt thêm kim ngắn vào đồng hồ để đồng hồ chỉ thời gian tưcmg ứng với hoạt động trong tranh.  - Kể chuyện theo các bức tranh. |  |  |
| **D. Hoạt động vận dụng**  Bài 4. HS thực hiện các thao tác:  - Quan sát tranh, đọc tình huống trong bức tranh. | - HS quan sát các bức tranh, thảo luận |  |
| - HS thêm kim ngắn vào mặt đồng hồ chỉ thời điểm thích hợp khi bạn Châu đi từ thành phố về quê và thời điểm về đến nơi. Nói cho bạn nghe suy nghĩ của em khi xác định thời gian đi từ thành phổ về quê như vậy. | - HS quan sát các bức tranh, thảo luận |  |
| - Cho HS liên hệ với bản thân rồi chia sẻ với các bạn trong nhóm. |  |  |
| **E. Củng cố, dặn dò**  - Bài học hôm nay, em biết thêm được điều gì? Điều đó giúp gì cho em trong cuộc sống?  - Từ ngữ toán học nào em cần chú ý?  - Để xem đồng hồ chính xác, em nhắn bạn điều gì?  - Em hãy đoán xem đồng hồ sau chỉ mấy giờ. | - HS liên hệ với bản thân rồi chia sẻ với các bạn trong nhóm. | Hs lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY ( Nếu có).**

**TIẾNG VIỆT**

**Bài 6 : BUỔI TRƯA HÈ ( tiết 2 )**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

Hình thành năng lực, phẩm chất

**-T**hông qua việc đọc đúng, rõ ràng một bài thơ; hiểu và trả lời đúng các câu hỏi có liên quan đến nội dung bài thơ; nhận biết một số tiếng cùng vần với nhau, củng cố kiến thức vê' vần; thuộc lòng bài thơ và cảm nhận được vẻ đẹp của bài thơ qua vần và hình ảnh thơ; quan sát, nhận biết được các chi tiết trong tranh và suy luận từ tranh được quan sát.

**-T**hông qua hoạt động trao đổi vê' nội dung của VB và nội dung được thể hiện trong tranh.

**-T**ình yêu đối với thiên nhiên; khả năng làm việc nhóm; khả năng nhận ra những vấn đê' đơn giản và đặt câu hỏi.

\* HSKT: HS lắng nghe và đánh vần 1 câu dễ.

**II. ĐỒ DÙNG**

**1.Giáo viên**

Tranh minh hoạ có trong SHS được phóng to hoặc máy tính có phần mềm zoom phù hợp

**2.Học sinh**

- Sách giáo khoa, vở bài tập

**III.HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**TIẾT 2**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | **HSKT** |
| **4**.**Trả lời câu hỏi (9-10’)**  - GV hướng dẫn HS làm việc nhóm để tìm hiểu VB và trả lời các câu hỏi.  a. *Những con vật nào được nói tới trong bài thơ?*  b. *Những từ ngữ nào trong bài thơ cho thấy buổi trưa hè rất yên tĩnh?*  *c. Em thích khổ thơ nào trong bài? Vì sao?*  - HS làm việc nhóm (có thể đọc to từng câu hỏi), cùng nhau trao đổi và trả lời cho từng câu hỏi.  - GV đọc từng câu hỏi và gọi đại diện một số nhóm trình bày câu trả lời của mình. Các nhóm khác nhận xét, đánh giá. GV và HS thống nhất câu trả lời  (a. *con bò, con bướm;* b. *Từ ngữ cho thấy buổi trưa hè rất yên tĩnh: lim dim, êm ả, vắng;* c. Câu trả lời mở).  \* Lưu ý: GV có thể chủ động chia nhỏ câu hỏi hoặc bổ sung câu hỏi để dẫn dắt HS (nếu cần).  **4.Học thuộc lòng (10- 12’)**  - GV treo bảng phụ hoặc trình chiếu hai khổ thơ cuối.  -GV hướng dẫn HS học thuộc lòng hai khổ thơ cuối bằng cách xoá/ che dần một số từ ngữ trong hai khổ thơ cho đến khi xoá/ che hết. HS nhớ và đọc thuộc cả những từ ngữ bị xoá/ che dần. Chú ý để lại những từ ngữ  quan trọng cho đến khi HS thuộc lòng hai khổ thơ cuối.  **5.Nói về điều em thích ở mùa hè (6-7’)**  - GV yêu cầu HS chia nhóm và trao đổi với nhau.  - Một số (2 - 3) HS trình bày trước lớp.  **6.Củng cô (4-5’)**  - GV yêu cầu HS nhắc lại những nội dung đã học. GV tóm tắt lại những nội dung chính.  - HS nêu ý kiến về bài học (hiểu hay chưa hiểu, thích hay không thích, cụ thể ở những nội dung hay hoạt động nào). GV tiếp nhận ý kiến phản hồi của HS về bài học.  GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS | - HS làm việc nhóm để tìm hiểu VB và trả lời các câu hỏi.  - Đại diện một số nhóm trình bày câu trả lời của mình.  a. *con bò, con bướm;*    b. *Từ ngữ cho thấy buổi trưa hè rất yên tĩnh: lim dim, êm ả, vắng*  - Một HS đọc thành tiếng hai khổ thơ cuối.  - HS thuộc lòng hai khổ thơ cuối.  - HS chia nhóm và trao đổi với nhau.  - Một số (2 - 3) HS trình bày trước lớp.  - HS nhắc lại những nội dung đã học. | Hs lắng nghe  Hs lắng nghe  Hs lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY ( Nếu có).**

**TIẾNG VIỆT**

**Bài 7 : HOA PHƯỢNG**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

Hình thành năng lực, phẩm chất

-Thông qua việc đọc đúng, rõ ràng một bài thơ; hiểu và trả lời đúng các câu hỏi có liên quan đến nội dung bài thơ; nhận biết một số tiếng cùng vần với nhau, củng cố kiến thức về vẩn; thuộc lòng một khổ thơ và cảm nhận được vẻ đẹp của bài thơ qua vẩn và hình ảnh thơ; quan sát, nhận biết được các chi tiết trong tranh và suy luận từ tranh được quan sát.

**-** Thông qua hoạt động trao đổi về nội dung của VB và nội dung được thể hiện trong tranh.

**-** Tình yêu đối với thiên nhiên và nơi mình sinh sống; khả năng làm việc nhóm; khả năng nhận ra những vấn đề đơn giản và đặt câu hỏi.

\* HSKT: HS lắng nghe và đánh vần 1 câu dễ.

**II. ĐỒ DÙNG**

**1.Giáo viên**

Tranh minh hoạ có trong SHS được phóng to hoặc máy tính có phần mềm zoom phù hợp

BH Hoa trong vườn <https://www.youtube.com/watch?v=wDcjuDB09bc>

**2.Học sinh**

- Sách giáo khoa, vở bài tập

**III.HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**TIẾT 1**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | **HSKT** |
| **1.Ôn và khởi động(4-5’)**  - Cho Hs hát BH Hoa trong vườn <https://www.youtube.com/watch?v=wDcjuDB09bc>  - Ôn: HS nhắc lại tên bài học trước và nói về một số điều thú vị mà HS học được từ bài học đó.  - Khởi động:  + GV yêu cầu HS quan sát tranh và trao đổi nhóm để trả lời các câu hỏi. (a. *Tranh vẽ hoa gì?* b. *Em biết gì về loài hoa này?)*  + Một số (2 - 3) HS trả lời câu hỏi. Các HS khác có thể bổ sung nếu câu trả lời của các bạn chưa đầy đủ hoặc có câu trả lời khác.  + GV và HS thống nhất nội dung câu trả lời, sau đó dẫn vào bài thơ *Hoa phượng.*  **2.Đọc ( 24-25’)**  - GV đọc mẫu toàn bài thơ. Chú ý đọc diễn cảm, ngắt nghỉ đúng nhịp thơ.  -HS đọc từng dòng thơ  + Một số HS đọc nối tiếp từng dòng thơ lẩn 1. GV hướng dẫn HS luyện đọc một số từ ngĩí có thể khó đối với HS *(lấm tấm, lẫn, rừng rực, nở, lửa,...).*  + Một số HS đọc nối tiếp từng dòng thơ lần 2.  GV hướng dẫn HS cách đọc, ngắt nghỉ đúng dòng thơ, nhịp thơ.  - HS đọc từng khổ thơ  + GV hướng dẫn HS nhận biết khổ thơ.  + Một số HS đọc nối tiếp từng khổ/ đoạn, 2 lượt.  + GV giải thích nghĩa của một số từ ngữ trong bài thơ *(lấm tấm:* nở ít, xuất hiện rải rác trên cành lá; *bừng: ở* đây có nghĩa là nở rộ, nở rất nhanh và nhiều; *rừng rực cháy: ở* đây có nghĩa là hoa phượng như những ngọn lửa).  + HS đọc từng khổ thơ theo nhóm.  + Một số HS đọc khổ thơ, mỗi HS đọc một khổ thơ. Các bạn nhận xét, đánh giá.  - HS đọc cả bài thơ  + 1 - 2 HS đọc thành tiếng cả bài thơ.  + Lớp đọc đồng thanh cả bài thơ.  **3.Tìm tiếng cùng vẩn với mỗi tiếng *xanh, lửa, cây( 4-5’)***  -GV hướng dẫn HS làm việc nhóm, cùng đọc lại bài thơ và tìm tiếng trong hoặc ngoài bài thơ cùng vần với các tiếng *xanh, lửa, cấy.*  - HS viết những tiếng tìm được vào vở.  - GV yêu cầu một số HS trình bày kết quả. GV và - HS nhận xét, đánh giá. | Buổi trưa hè  - HS quan sát tranh và trao đổi nhóm để trả lời các câu hỏi.   * HS lắng nghe   - Một số HS đọc nối tiếp từng dòng thơ lẩn 1  - Một số HS đọc nối tiếp từng dòng thơ lẩn 2  - Một số HS đọc nối tiếp từng khổ/ đoạn, 2 lượt.  + HS đọc từng khổ thơ theo nhóm.    - Một số HS đọc khổ thơ  - HS đọc ĐT ( CN- CL)  - HS làm việc nhóm  - HS viết những tiếng tìm được vào vở: *xanh, lửa, cấy.* | Hs lắng nghe  Hs lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY ( Nếu có).**

**SINH HOẠT TẬP THỂ TUẦN 32**

**I, YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Giúp HS biết được những ưu điểm và hạn chế về việc thực hiện nội quy, nề nếp trong 1 tuần học tập vừa qua.

- GDHS chủ đề 8 **“Quê hương tươi đẹp”**

- Biết được bổn phận, trách nhiệm xây dựng tập thể lớp vững mạnh, hoàn thành nhiệm vụ học tập và rèn luyện.

- Hình thành một số kỹ năng về xây dựng tập thể, kỹ năng tổ chức, kỹ năng lập kế hoạch, kỹ năng điều khiển và tham gia các hoạt động tập thể, kỹ năng nhận xét và tự nhận xét; hình thành và phát triển năng lực tự quản.

- Có ý tổ chức kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trước tập thể, có ý thức hợp tác, tính tích cực, tự giác trong hoạt động tập thể, ý thức giữ gìn, phát huy truyền thống tốt đẹp của tập thể, phấn đấu cho danh dự của lớp, của trường.

\* HSKT: HS lắng nghe và đánh vần 1 câu dễ.

**II.ĐỒ DỤNG DẠY HỌC**

1. GV :băng đĩa nhạc, bảng phụ tổ chức trò chơi, bông hoa khen thưởng…

BH Quê hương tươi đẹp <https://www.youtube.com/watch?v=_-nJjWZA-oI>

2.HS: Chia thành nhóm, hoạt động theo Ban.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của HS** | **HSKT** |
| **1.Ổn định tổ chức: 1P**  - GV mời lớp trưởng lên ổn định lớp học.  - Cho hs hát BH Quê hương tươi đẹp <https://www.youtube.com/watch?v=_-nJjWZA-oI>  **2. Sơ kết tuần và thảo luận kế hoạch tuần sau 14P**  **a/ Sơ kết tuần học**  \* Mục tiêu: HS biết được những ưu điểm và tồn tại trong việc thực hiện nội quy lớp học.  \*Cách thức tiến hành:  - Lớp trưởng mời lần lượt các tổ trưởng lên báo cáo, nhận xét kết quả thực hiện các mặt hoạt động của tổ mình trong tuần qua.  + Lần lượt các Tổ trưởng lên báo cáo, nhận xét kết quả thực hiện các mặt hoạt động trong tuần qua.  Sau báo cáo của mỗi tổ, các thành viên trong lớp đóng góp ý kiến.  - Lớp trưởng nhận xét chung tinh thần làm việc của các tổ trưởng và cho lớp nêu ý kiến bổ sung (nếu có). Nếu các bạn không còn ý kiến gì thì cả lớp biểu quyết thống nhất với nội dung mà tổ trưởng đã báo cáo bằng một tràng pháo tay (vỗ tay).  - Lớp trưởng tổng kết và đề xuất tuyên dương cá nhân, nhóm điển hình của lớp; đồng thời nhắc nhở các cá nhân, nhóm, cần hoạt động tích cực, trách nhiệm hơn (nếu có).  - Lớp trưởng mời giáo viên chủ nhiệm cho ý kiến.  Dựa trên những thông tin thu thập được về hoạt động học tập và rèn luyện của lớp, giáo viên chủ nhiệm góp ý, nhận xét và đánh giá về:  + Phương pháp làm việc của ban cán sự lớp; uốn nắn điều chỉnh để rèn luyện kỹ năng tự quản cho lớp.  + Phát hiện và tuyên dương, động viên kịp thời các cá nhân đã có sự cố gắng phấn đấu trong tuần.  + Nhắc nhở chung và nhẹ nhàng trên tinh thần góp ý, động viên, sửa sai để giúp đỡ các em tiến bộ và hoàn thiện hơn trong học tập và rèn luyện… (không nêu cụ thể tên học sinh vi phạm hay cần nhắc nhở trước tập thể lớp).  + Tiếp tục rút kinh nghiệm với những kết quả đạt được đồng thời định hướng kế hoạch hoạt động tuần tiếp theo.  - Lớp trưởng : *Chúng em cảm ơn những ý kiến nhận xét của cô. Tuần tới chúng em hứa sẽ cố gắng thực hiện tốt hơn.*  **b/ Xây dựng kế hoạch tuần tới**  \* Mục tiêu: HS biết được cách lập kế hoạch trong tuần tiếp theo.  \*Cách thức tiến hành:  **-** Lớp trưởng yêu cầu các tổ trưởng dựa vào nội dung cô giáo vừa phổ biến lập kế hoạch thực hiện.  - Các tổ thảo luận đề ra kế hoạch tuần tới với nhiệm vụ phải thực hiện và mục tiêu phấn đấu đạt được trên tinh thần khắc phục những mặt yếu kém tuần qua và phát huy những lợi thế đạt được của tập thể lớp; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên trong tổ.  - Lớp trưởng cho cả lớp hát một bài trước khi các tổ báo cáo kế hoạch tuần tới.  - Lần lượt các Tổ trưởng báo cáo kế hoạch tuần tới.  Sau mỗi tổ báo cáo, tập thể lớp trao đổi, góp ý kiến và đi đến thống nhất phương án thực hiện.  - Lớp trưởng: Nhận xét chung tinh thần làm việc và kết qủa thảo luận của các tổ.  *Các bạn đã nắm được kế hoạch tuần tới chưa?* (Cả lớp trả lời)  - Lớp trưởng: *Chúng ta sẽ cùng nhau cố gắng thực hiện nhé! Bạn nào đồng ý cho 1 tràng pháo tay.*  - Lớp trưởng: *mời giáo viên chủ nhiệm cho ý kiến*.  - Giáo viên chốt lại và bổ sung kế hoạch cho các ban.  **3. Sinh hoạt theo chủ đề “Em bảo vệ cảnh quan thiên nhiên” 8P**  -GV yêu cầu HS xung phong kể những việc em đã làm để bảo vệ cảnh quan thiên nhiên.  -GV yêu cầu HS chia sẻ những cảm nhận của em khi tham gia những hoạt động bảo vệ cảnh quan thiên nhiên.  -GV yêu cầu các bạn lắng nghe và có thể hỏi lại  -GV khích lệ các bạn nhút nhát, chưa tự tin tham gia chia sẻ  -GV khen ngợi các em đã vận dụng tốt kĩ năng làm quen với bạn mới.  **ĐÁNH GIÁ 10P**   1. **Cá nhân tự đánh giá**   -GV hướng dẫn HS tự đánh giá theo các mức độ dưới đây:  -Tốt: Thực hiện được thường xuyên tất cả các yêu cầu sau:  +Biết lựa chọn những việc nên làm để bảo vệ cảnh quan thiên nhiên.  +Thực hiện được việc làm để bảo vệ cảnh quan thiên nhiên.  -Đạt: Thực hiện được các yêu cầu trên nhưng chưa thường xuyên  -Cần cố gắng: Chưa thực hiện được đầy đủ các yêu cầu trên, chưa thể hiện rõ, chưa thường xuyên  **b) Đánh giá theo tổ/ nhóm**  -GV HD tổ trưởng/ nhóm trưởng điều hành để các thành viên trong tổ/ nhóm đánh giá lẫn nhau về các nội dung sau:  -Có thực hiện được việc làm bảo vệ cảnh quan thiên nhiên hay không?  -Thái độ tham gia hoạt động có tích cực, tự giác, hợp tác, trách nhiệm…hay không?  **c) Đánh giá chung của GV**  GV dựa vào quan sát, tự đánh giá của từng cá nhân và đánh giá của các tổ/nhóm để đưa ra nhận xét, đánh giá chung  **4.** **Củng cố - dặn dò 2P**  - Nhận xét tiết học của lớp mình.  - GV dặn dò nhắc nhở HS | -HS hát một số bài hát.  - Các tổ trưởng nêu ưu điểm và tồn tại việc thực hiện hoạt động của tổ.  - Lớp trưởng nhận xét chung cả lớp.  - HS nghe.  - HS nghe.  - HS nghe.  - Các tổ thực hiện theo.  - Các tổ thảo luận và nêu kế hoạch tuần tới.  - Tổ trưởng lên báo cáo.  - HS chia sẻ  - HS chia sẻ  - HS lắng nghe  - HS tự đánh giá theo các mức độ  - HS đánh giá lẫn nhau về các nội dung  - HS lắng nghe. | Hs lắng nghe  Hs lắng nghe  Hs lắng nghe  Hs lắng nghe  Hs lắng nghe  Hs lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY ( Nếu có).**

**Ngày soạn: 01/05/2024**

**Ngày giảng: Thứ bảy, ngày 04/05/2024**

**TIẾNG VIỆT**

**Bài 7 : HOA PHƯỢNG**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

Hình thành năng lực, phẩm chất

-Thông qua việc đọc đúng, rõ ràng một bài thơ; hiểu và trả lời đúng các câu hỏi có liên quan đến nội dung bài thơ; nhận biết một số tiếng cùng vần với nhau, củng cố kiến thức về vẩn; thuộc lòng một khổ thơ và cảm nhận được vẻ đẹp của bài thơ qua vẩn và hình ảnh thơ; quan sát, nhận biết được các chi tiết trong tranh và suy luận từ tranh được quan sát.

**-** Thông qua hoạt động trao đổi về nội dung của VB và nội dung được thể hiện trong tranh.

**-** Tình yêu đối với thiên nhiên và nơi mình sinh sống; khả năng làm việc nhóm; khả năng nhận ra những vấn đề đơn giản và đặt câu hỏi.

\* HSKT: HS lắng nghe và đánh vần 1 câu dễ.

**II. ĐỒ DÙNG**

**1.Giáo viên**

Tranh minh hoạ có trong SHS được phóng to hoặc máy tính có phần mềm zoom phù hợp

BH Hoa trong vườn <https://www.youtube.com/watch?v=wDcjuDB09bc>

**2.Học sinh**

- Sách giáo khoa, vở bài tập

**III.HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**TIẾT 2**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | **HSKT** |
| **4.Trả lời câu hỏi (9-10’)**  - GV hướng dẫn HS làm việc nhóm để tìm hiểu bài thơ và trả lời các câu hỏi.    a. *Những câu thơ nào cho biết hoa phượng nở rất nhiều?*  b. *Trong bài thơ, cây phượng được trổng ở đâu?*  *c. Theo bạn nhỏ, chị gió và mặt trời đã làm gì giúp cây phượng nở hoa?*  - HS làm việc nhóm (có thể đọc to từng câu hỏi), cùng nhau trao đổi và trả lời từng câu hỏi.  - GV đọc từng câu hỏi và gọi một số HS trình bày câu trả lời. Các bạn nhận xét, đánh giá. GV và HS thống nhất câu trả lời (a. *nghìn mắt lửa, một trời hoa,...;* b. *góc phố;* c. *quạt cho cây, ủ lửa).*  **5.Học thuộc lòng ( 9-10’)**  - GV treo bảng phụ hoặc trình chiếu hai khổ thơ đầu.  - GV hướng dẫn HS học thuộc lòng hai khổ thơ đầu bằng cách xoá/ che dẩn một số từ ngữ trong hai khổ thơ cho đến khi xoá/ che hết. HS nhớ và đọc thuộc cả những từ ngữ bị xoá/ che dần. Chú ý để lại những từ ngữ quan trọng cho đến khi HS thuộc lòng hai khổ thơ này.  **6.Vẽ một loài hoa và nói về bức tranh em vẽ (9-10’)**  - GV đưa ra một số bức tranh về loài hoa. GV giới thiệu khái quát về những loài hoa có trong tranh: tên gọi, màu sắc, hương thơm, thường nở vào mùa nào... Hãy cất những bức tranh trước khi đưa ra gợi ý để HS vẽ tranh.  - GV đưa ra gợi ý để HS vẽ tranh: *Tên loài hoa em định vẽ là gì? Em thường thấy hoa được trồng ở đâu? Loài hoa ấy có màu gì? Hoa có mấy cánh? Hoa nở từng hông hay chùm?*  - HS trao đổi sản phẩm với bạn bên cạnh, nhận xét bài vẽ của nhau.  1- 2 HS nói trước lớp về bức tranh mình vẽ trước lớp. Các HS khác lắng nghe và nhận xét.  **7.Củng cố(4-5’)**  - GV yêu cầu HS nhắc lại những nội dung đã học. GV tóm tắt lại những nội dung chính.  - HS nêu ý kiến về bài học (hiểu hay chưa hiểu, thích hay không thích, cụ thể ở những nội dung hay hoạt động nào). GV tiếp nhận ý kiến phản hồi của HS về bài học.  - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS.  - GV giao nhiệm vụ cho HS tìm đọc một bài thơ về thiên nhiên hoặc cuộc sống xung quanh để chuẩn bị cho bài học sau. GV cũng cần chủ động chuẩn bị một sô bài thơ về thiên nhiên và cuộc sống xung quanh để cung cấp thêm nguồn tài liệu đọc mở rộng cho HS. | - HS làm việc nhóm để tìm hiểu bài thơ và trả lời các câu hỏi.  - Một số HS trình bày câu trả lời  a. *nghìn mắt lửa, một trời hoa,...;*  b. *góc phố;*  c. *quạt cho cây, ủ lửa.*  - Một HS đọc thành tiếng hai khổ thơ đầu.  - HS thuộc lòng hai khổ thơ  - HS quan sát tranh  - HS vẽ tranh: HS vẽ loài hoa mình biết hoặc tưởng tượng vào vở.  - 1- 2 HS nói trước lớp về bức tranh mình vẽ trước lớp.  - HS nhắc lại những nội dung đã học | Hs lắng nghe  Hs lắng nghe  Hs lắng nghe  Hs lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY ( Nếu có).**

**TIẾNG VIỆT**

**ÔN TẬP( TIẾT 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

Giúp HS :

- Củng cố và nâng cao một số kiến thức , kĩ năng đã học trong bài Thế giới trong mắt em thông qua thực hành nhận biết và đọc những tiếng có vần khó vừa được học ; ôn và mở rộng vốn từ ngữ dùng để thể hiện cảm nhận của con người trước những đối thay của cuộc sống xung quanh ; thực hành nói và viết sáng tạo về một chủ điểm cho trước ( cảm nhận về cuộc sống ) . Bước đầu có khả năng khái quát hoả những gì đã học thông qua một số nội dung được kết nối từ các văn bản đã được học trong bài

\* HSKT: HS lắng nghe và đánh vần 1 câu dễ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

Phương tiện dạy học : Tranh ảnh , video clip về cảnh vật xung quanh phong cảnh , hoạt động của con người , ... ) hoặc thiết bị chiếu để trình chiếu hình tranh cho tranh in . Có thể dùng thiết bị máy chiếu để trình chiếu các vần HS cần luyện đọc

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**TIẾT 1**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | **HSKT** |
| **1. Tìm từ ngữ có tiếng chứa vần uyên , uân , uôm , ước , ươm** | |  |
| GV nêu nhiệm vụ và lưu ý HS từ ngữ cần tìm có thể đã học hoặc chưa học , GV nên chia các vần này thành 2 nhóm ( để tránh việc HS phải ôn một lần nhiều văn ) và HS thực hiện nhiệm vụ theo từng nhóm vần .  Nhóm vần thứ nhất : tìm và đọc từ ngữ có tiếng chứa các vần uyên, uân, uôm  Nhóm vần thứ hai : tìm và đọc từ ngữ có tiếng chửa các vần ước , ươm .  + HS nêu những từ ngữ tìm được . GV viết những từ ngữ này lên bảng . | HS thực hiện nhiệm vụ theo từng nhóm vần .  Nhóm vần thứ nhất :  + HS làm việc nhóm đôi để tim và đọc từ ngữ có tiếng chứa các vần uyên, uân, uôm  + HS nêu những từ ngữ tìm được . GV viết những từ ngữ này lên bảng .  + Một số ( 2 - 3 ) HS đánh vần , đọc trơn ; mỏi HS chỉ đọc một số từ ngữ . Cả lớp đọc uống thanh một số lần  Nhóm vần thứ hai :  + HS làm việc nhóm đôi để tìm và đọc từ ngữ có tiếng chửa các vần ước , ươm .  + HS nêu những từ ngữ tìm được .  - HS đánh vần , đọc trơn trước lớp ; mỗi HS chỉ đọc một số từ ngữ . Cả lớp đọc đồng thanh một số lần , | Hs lắng nghe  Hs lắng nghe |
| **2. Xếp các từ ngữ vào nhóm phù hợp** | |  |
| - GV nêu nhiệm vụ và cho HS làm việc nhóm đôi , trao đổi để xếp từ ngữ vào nhóm phù hợp ( nhìn thấy , nghe thấy , ngửi thấy )  - GV làm mẫu một trường hợp , ví dụ tia nắng . Có thể đặt câu hỏi gợi ý: Ta có thể nghe được tia nắng không ? Ta có thể ngửi được tia nắng không ? Tia nắng được xếp vào nhóm nào ?  GV nhận xét , đánh giá và thống nhất với HS các phương án đúng .   |  |  |  | | --- | --- | --- | | Từ ngữ chỉ những gì nhìn thấy | nghe thấy | ngửi thấy | | tia nắng , ông mặt trời , ông sao, bầu trời, trăng rằm, đàn cò, hoa phượng đỏ | Tiếng chim hót, âm thanh ồn ào | Hương thơm ngát | | - Một số ( 2 - 3 ) HS trình bày kết quả trước lớp : có thể mỗi HS nêu các từ ngữ được xếp vào một nhóm trong bảng .  - Một số HS khác nhận xét , đánh giá . | Hs lắng nghe  Hs lắng nghe |

**TIẾT 2**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | **HSKT** |
| **3. Viết 1-2 câu về cảnh vật xung quanh** | |  |
| GV gắn lên bảng hay trình chiếu một số tranh ảnh về cảnh vật xung quanh phong cảnh , hoạt động của con người , ... ) , yêu cầu HS quan sát  GV nêu một số câu hỏi gợi ý và yêu cầu HS làm việc nhóm đôi , trao đổi cảm nhận , ý kiến của các em vẽ cảnh vật quan sát được . Nếu có điều kiện , có thể thay tranh ảnh bằng video clip .  GV nhắc lại những ý tưởng tốt và có thể bổ sung những ý tưởng khác mà HS chưa nghĩ đến hay chưa nêu ra . Lưu ý , tôn trọng những cảm nhận , ý kiến riêng biệt , độc đáo của HS . GV chỉ điều chỉnh những ý tưởng sai lệch hoặc không thật logic | Một số ( 2 - 3 ) HS trình bày trước lớp cảm nhận , ý kiến của em về cảnh vật quan sát được . Một số HS khác nhận xét , đánh giá .  Từng HS tự viết 1-2 câu thể hiện cảm nhận , ý kiến riêng của mình về cảnh vật . Nội dung viết cũng có thể dựa vào những gì mà các em đã trao đổi trong nhóm đôi , kết hợp với nội dung mà GV và một số bạn đã trình bày trước lớp . | Hs lắng nghe |
| **4. Vẽ một bức tranh về cảnh vật xung quanh và đặt tên cho bức tranh** | |  |
| - GV nêu nhiệm vụ và gợi ý cho HS lựa chọn cảnh vật để về . Cảnh vật đó có thể xuất hiện đầu đó , ở thời điểm nào đó mà các em có cảm nhận sâu sắc và nhớ lâu . Đó có thể là cảnh vật mà các em vừa quan sát ở bài tập 3 ở trên . Đó cũng có thể là cảnh vật do chính các em tưởng tượng ra .  - GV nhận xét , đánh giá chung và khen ngợi những HS có ý tưởng độc đáo , sủng tạo | - HS có thể làm việc nhóm đôi để chia sẻ ý tưởng với bạn , ý tưởng vẽ bức tranh định về và ý tưởng đặt tên cho bức tranh .  - Một số ( 2 - 3 ) HS trình bày trước lớp bức tranh minh về , nói tên của bức tranh và li do vì sao đặt tên bức tranh như vậy . Một số HS khác nhận xét , đánh giá . | Hs lắng nghe |
| **5. Đọc mở rộng** | |  |
| Trong buổi học trước , GV đã giao nhiệm vụ cho HS tìm đọc một bài thơ về thiên nhiên hoặc cuộc sống xung quanh . GV có thể chuẩn bị một số bài thơ phù hợp ( có thể lấy từ tủ sách của lớp ) và cho HS đọc ngay tại lớp .  GV nêu một số câu hỏi gợi ý cho HS trao đổi :  Nhờ đâu em Có được bài thơ này ?  Bài thơ này viết về cái gì ?  Có gì thú vị hay đáng chú ý trong bài thơ này ? ...  . GV nhận xét , đánh giá chung và khen ngợi những HS chia sẻ được những ý tưởng thú vị . Nói rõ các ưu điểm để HS cùng học hỏi . | HS làm việc nhóm đôi hoặc nhóm 4. Các em nói với nhau suy nghĩ của mình về bài thơ mình đã dọc .  - Một số ( 3 - 4 ) HS nói trước lớp . Một số HS khác nhận xét , đánh giá | Hs lắng nghe |
| **6. Củng cố** | | Hs lắng nghe |
| GV tóm tắt lại nội dung chính ; nhận xét , khen ngợi , động viên HS |  |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY ( Nếu có).**